

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 41/2018 /HSST

Ngày: 09/8/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ngọt; Ông Trịnh Đình Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trung - CB Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm sơn tham gia phiên tòa: Bà:
Lê Huyền Diệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2018 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:41/2018/TLST - HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Thanh B**, sinh năm: 1990; tại: phường B, thị xã B, tỉnh T. Nơi cư trú và ĐKNKTT: Tổ X, khu phố Y, phường B, thị xã B, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông: Nguyễn Phong Ssinh năm 1959 con bà: Nguyễn Thị D sinh năm 1959 Bản thân chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 14/6/2018 bị công an phường B, thị xã B xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Về nhân thân: Ngày 2 tháng 10 năm 2013 bị công an phường B, thị xã B xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2018. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 25/6/2018 Nguyễn Thanh B gọi điện cho H (tức H T) trú tại Xóm C, phường L, thị xã B, tỉnh T hỏi mua ma túy để sử dụng H đồng ý và bảo B đến nhà lấy. Sau đó B đi bộ từ nhà tại khu phố X, phường

B, thị xã B, tỉnh T khi đi đến bờ tường rào nhà H, B gọi vào trong nhà “Anh Hoi” khoảng 2 phút sau H đi ra B đưa 200.000đ qua tường rào cho H đồng thời nhận lại 01 gói nhỏ ma túy được gói bằng giấy màu trắng kích thước gói khoảng (0,5 x 2,5) cm. B cầm gói ma túy được bỏ vào dưới lớp nilong của bao thuốc lá Thăng Long rồi cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc. Sau đó B đi bộ về phía khu vực chợ Ri thuộc khu phố N, phường L, thị xã B thì bị tổ công tác công an phường L phát hiện thu giữ toàn bộ tang vật mời người chứng kiến và đưa Nguyễn Thanh B về trụ sở Công an phường L lập biên bản phạm pháp quả tang niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng kích thước 0,5 x 0,5 cm bên trong gói có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn;

- 01 chiếc điện thoại di động Mastel màu xanh loại bàn phím bên trong có sim thuê bao 01669871141; 02 bơm kim tiêm và 01 ống nước Novocain chưa sử dụng.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Tại bản kết luận giám định số: 1267/MT - PC54 ngày 28 tháng 6 năm 2018 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh T kết luận: Chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là chất ma túy có trọng lượng là 0,426 gam (không phải bốn hai sáu gam) loại: hêrôin. Tại cơ quan điều tra, Bình khai gói ma túy trên B mua của một người tên H T ở xóm C, phường L, thị xã B. Cơ quan điều tra đã triệu tập đấu tranh với Phạm Đức H nhưng H không thừa nhận bán ma túy cho B. Việc mua bán chỉ có mình B và H, ngoài ra không có ai chứng kiến nên không có cơ sở xử lý đối với Hải.

Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong tang vật do phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh T phát hành bên trong có chứa ma túy; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long ; 02 Bơm tiêm; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, loại bàn phím bên trong có sim số thuê bao 01669871141 là tang vật có liên quan đến vụ án được nhập kho chi cục thi hành án Dân sự B để xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 42/CT - VKSBS ngày 25/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh T đã truy tố Nguyễn Thanh B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS. Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã B đề nghị hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra truy tố xét xử: các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của bộ luật Tố tụng Hình sự từ các hành vi đến việc ban hành các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố, xét xử vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án HDXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 25/6/2018 tại khu vực chợ R thuộc khu phố X phường L , thị xã B tổ công tác Công an phường L , thị xã B bắt quả tang Nguyễn Thanh B có hành vi cất giữ 01 gói ma túy, qua giám định có trọng lượng 0,426 gam ma túy loại hêrôin nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, hành vi nói trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thật thà thành khẩn, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Xét về nhân thân: Xét nhân thân bị cáo xấu đã hai lần bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường nghiện chất ma túy dẫn đến việc phạm tội

Vì vậy, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để bị cáo cai nghiện và tự cải tạo bản thân để phấn đấu trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5]Về tang vật của vụ án: Số ma túy là tang vật của vụ án qua giám định có trọng lượng 0,426 gam ma túy loại hêrôin là những vật nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy nói trên.

Đối với chiếc điện thoại Masstel màu xanh, loại bàn phím quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai sử dụng vào việc liên hệ mua ma túy có nên đây là

công cụ phương tiện phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước.

01 ống nước cất Novocain loại 3%; 02 bơm tiêm; 01 vỏ bao Thăng Long. Đây là những vật dụng bị cáo sử dụng vào việc tiêm chích ma túy. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy tang vật này.

[6] **Về án phí:** áp dụng khoản 2 Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số:326/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Thanh B nộp án phí HSST là 200.000đ

Căn cứ vào những nhận định trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh B đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điểm a,c khoản 1 Điều 47 và Điều 38 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

3.Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh B 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (26/6/2018).

4. Về tang vật của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 0,404 (Không phẩy bốn không bốn) gam chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là mẫu vật sau giám định, được niêm phong trong phong bì do phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh T phát hành có các chữ ký của Nguyễn Trần Đ, Lại Thị Thanh L, Nguyễn Tuấn L, Phạm Hồng L và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh T.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Mastel màu xanh loại bàn phím bên trong có sim số: 01669871141.

-Tịch thu tiêu hủy các tang vật sau đây: 01 ống Novocain loại 3% (chưa sử dụng); 02 bơm kim tiêm và 01 vỏ bao Thăng Long.

(Các tang vật nói trên được bàn giao cho cơ quan thi hành án Dân sự Birm Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 7 năm 2018 của chi cục thi hành án Dân sự thị xã B).

5.Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Thanh B nộp án phí HSST là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (9/8/2018)

Nơi nhận:

- VKS B ;
- NTGTT;
- Thi hành án HS;
- Chi cục THADân sự bs;
- Tòa án tỉnh T;
- Lưu hồ sơ.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Hương

